

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NINH BÌNH  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2020/HS-ST

Ngày 03/7/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trịnh Việt Thanh

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Đình Phương – Ông Phạm Ngọc Lợi

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2020/HS-ST ngày 28/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2020/QĐXXST-HS ngày 19/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức Th**, sinh năm: 1982, Nơi ĐKNKTT: phố Phúc T, phường T, Thành phố N, tỉnh N. Nơi ở hiện nay: số nhà 169, đường Trần Hưng Đ, phố 7, phường Đ, thành phố N, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đức T và con bà Đinh Thị H (đã chết); Vợ: Đinh Thị V, sinh năm 1982 (đã ly hôn) con: có 01 con sinh năm 2006.

Tiền án:

- Tại bản án số 11/2012/HSST ngày 13/02/2012, Tòa án nhân dân Thành phố Ninh Bình xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 133/2014/HSST ngày 13/11/2014 Tòa án nhân dân Thành phố Ninh Bình xử 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 21/6/2003 Công an thị xã Tam Điệp ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính xử phạt 100.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tại bản án số 36/HSST ngày 10/01/2005 TAND thị xã Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Ngày 15/9/2006, Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Bình có Quyết định số 1399 đưa Trần Đức Th đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/1/2020 đến ngày 14/1/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh **Đình Hồng D**, sinh năm 1987, địa chỉ: số nhà 392, ngõ 60, đường Cát L, phố Phúc T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Chị **Phạm Thị Thanh B**, sinh năm: 1990. Địa chỉ: số nhà 21, đường Phạm Hồng T, phố 3, phường V, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt

Người chứng kiến.

- Anh Tạ Quang T, sinh năm 1980. Vắng mặt

- Anh Đình Hồng S, sinh năm: 1952. Vắng mặt

- Anh Đình Thế N, sinh năm: 1974. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Đức Th là người nghiện ma túy, để có tiền tiêu sài và sử dụng ma túy, bị cáo đã đi mua ma túy về chia nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 06/1/2020, bị cáo bắt taxi từ nhà sang khu vực cầu Non Nước thuộc địa phận xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định mục đích mua ma túy. Đến nơi, bị cáo vào một ngôi nhà ven đường Quốc lộ 10 rồi đưa 1.500.000 đồng qua lỗ nhỏ của ngôi nhà, bên trong có người cầm tiền rồi đưa lại cho bị cáo 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng là ma túy đá. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà lấy ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo để trong túi nilon ban đầu rồi cất dưới gầm bàn uống nước mục đích vừa để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/1/2020, Đình Hồng D sinh năm 1987, trú tại số nhà 392, ngõ 60, đường Cát L, phố Phúc T, phường T, thành phố N là người nghiện ma túy, có mối quan hệ

quen biết từ trước với bị cáo, sử dụng điện thoại số 0942.374.362 gọi điện đến số điện thoại 0941.571.909 của bị cáo và hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá, hẹn bị cáo mang ma túy đến nhà D giao dịch, Th đồng ý. Sau đó bị cáo lấy ma túy đá trong túi ma túy cất giấu ở gầm bàn cho vào 01 túi ni lông (vỏ túi bánh gạo) cầm theo còn túi nylon chứa ma túy ban đầu Th lấy giấy vệ sinh gói lại rồi cất trong chiếc giày vải màu đen (bên trái) để ở giá dưới gầm cầu thang tầng 1. Cùng lúc này, có anh Đinh Thế N sinh năm 1974, trú tại xã N, huyện H, tỉnh N là bạn của bị cáo đến chơi, bị cáo mượn xe mô tô Honda Lead biển kiểm soát 35B1-191.90 của anh N nói là đi có việc, anh N đồng ý. Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 06/1/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B1-191.90 đi đến cổng nhà D ở số nhà 392, ngõ 60, đường Cát L, phố Phúc T, phường T, thành phố N và điện cho D ra lấy ma túy. Khi D từ trong nhà đi ra, Trần Đức Th cầm gói ma túy định bán cho D thì bị Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, kinh tế Công an thành phố Ninh Bình phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 gói nylon (Vỏ túi bánh gạo) bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng do bị cáo Th vừa thả xuống đất ngay vị trí đang đứng, bị cáo khai nhận đây là gói ma túy do bị cáo mang đến bán cho D với giá 400.000 đồng. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong gói ma túy thu giữ của Trần Đức Th theo quy định rồi đưa bị cáo và D cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Tân Thành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của Trần Đức Th 01 điện thoại Nokia X1, số tiền 25.000 đồng và 01 xe mô tô Honda Lead biển kiểm soát 35B1-191.90; thu giữ của Đinh Hồng D 01 điện thoại Oppo màu đồng và số tiền 400.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nhà ở của Trần Đức Th ở số nhà 169, đường Trần Hưng Đ, phố 7, phường Đ, thành phố N thu giữ: Trong chiếc giày vải màu đen (bên trái) để ở giá dưới gầm cầu thang (tầng 1) có 01 gói giấy vệ sinh màu trắng, bên trong lớp giấy vệ sinh có 01 túi nylon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ KT (4x7) cm chứa chất tinh thể màu trắng. Thu giữ bên dưới gầm giường phòng ngủ 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa cao 20cm, nắp bình có cắm ống nhựa khoảng 40cm, cổ bình cắm 01 công thủy tinh và 01 bật lửa ga; thu trong cốc đựng kem đánh răng 01 túi nylon KT (3x6) cm bên trong đựng 04 túi nylon KT (1x1,5) cm bên trong không có gì.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Đức Th có khối lượng như sau: Khối lượng chất tinh thể màu trắng trong gói thu giữ trong quá trình bắt quả tang có trọng lượng là 0,265 gam kí hiệu M1; khối

lượng chất tinh thể màu trắng trong gói thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp có khối lượng 2,71 gam ký hiệu M2. Gửi các mẫu M1, M2 đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 52/KLGD-PC09-MT ngày 09/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2572 gam; M2 có khối lượng 2,6856 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine. *Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu M1 có khối lượng 0,1447 gam; M2 có khối lượng 2,4102 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 27/05/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Đức Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Đức Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Trần Đức Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức Th từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/01/2020.

Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ.

Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: Số vật chứng còn lại cùng bao gói niêm phong ban đầu, số dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Trần Đức Th gồm 01 bộ sử dụng ma túy đã gồm 01 bình nhựa cao 20cm, nắp bình có cắm ống nhựa khoảng 40cm, cổ bình cắm 01 cọng thủy tinh và 01 bật lửa ga; 01 túi nilon KT(3x6)cm bên trong đựng 04 túi nilon KT (1x1,5)cm bên trong không có gì.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia X1 liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không có tài sản cá nhân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo bị kết án phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức Th không có ý kiến gì với Bản kết luận giám định; Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình; Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng Pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Trần Đức Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 06/1/2020, tại khu vực ngõ 60, đường Cát L, phố Phúc T, phường T, thành phố N, tỉnh N, bị cáo Trần Đức Th có hành vi bán trái phép 0,2572 gam Methamphetamine cho Đinh Hồng D thì bị bắt quả tang, Qua khám xét nơi ở của bị Cơ quan điều tra phát hiện bị cáo cất giữ 2,6856gam Methamphetamine, mục đích vừa để sử dụng vừa để bán. Bị cáo Trần Đức Th năm 2014 bị cáo đã bị xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Tái phạm*” chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm

sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, phát sinh các tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo sử dụng ma túy nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo lại không quyết tâm từ bỏ ma túy mà lại mua ma túy bán cho những người khác mục đích kiếm lời. Hội đồng xét xử thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi lượng khung hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cho bị cáo như trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ nói trên để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân, bị cáo có thời gian nghiện ma túy kéo dài, đã bị bắt buộc đưa vào cơ sở chữa bệnh. Năm 2005 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Thị xã Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, quyết tâm từ bỏ ma túy mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó, lần phạm tội này Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giúp cho bị cáo nhận thức và từ bỏ ma túy đồng thời cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy mục đích kiếm lời nhưng tại biên bản xác minh ngày 13/01/2020 bị cáo Th đang ở cùng với bố đẻ, tuổi cao, già yếu, bản thân bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập, không có đồ vật, tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Th khai mua của một người không quen trong một ngôi nhà mà bị cáo không xác định được vị trí đặc điểm cụ thể ở xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

- Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của bị cáo chất tinh thể màu trắng là ma túy đá có khối lượng 0,265 gam đã trích một phần ký hiệu M1 và khối lượng 2,71 gam đã trích một phần ký hiệu M2 gửi đi giám định, số ma túy còn lại ký hiệu M1 là 0,1447gam và ký hiệu M2 là 2,4102gam cùng là Methamphetamine, Cơ quan Công an đã hoàn trả lại cùng toàn bộ vỏ, giấy gói ban đầu, vỏ bao gói niêm phong, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy .

- Về tài sản đã thu giữ: Đối với 01 điện thoại di động Nokia X1 thu giữ của bị cáo dùng để liên lạc việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Trần Đức Th gồm 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa cao 20cm, nắp bình có cắm ống nhựa khoảng 40cm, cổ bình cắm 01 công thủy tinh và 01 bật lửa ga; 01 túi nilon KT(3x6)cm bên trong đựng 04 túi nilon KT (1x1,5)cm bên trong không có gì không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Lead biển kiểm soát 35B1-191.09 bị cáo Th sử dụng để đi đến nhà Đinh Hồng D ngày 06/1/2020 để bán ma túy, quá trình điều tra xác định là xe của chị Phạm Thị Thanh B sinh năm 1990, trú tại phố 3, phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình. Ngày 06/1/2020, chị Bình cho anh Đinh Thế N là anh chồng chị B mượn chiếc xe mô tô trên. Sau đó anh N đến nhà bị cáo Th chơi, bị cáo mượn xe của anh Nam để đi ra ngoài. Việc bị cáo Th sử dụng chiếc xe trên để mang ma túy đến bán cho Đinh Hồng D, chị B và anh N không biết nên không vi phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Phạm Thị Thanh B, chị B đã nhận lại xe và không có ý kiến gì.

- Đối với số tiền 25.000 đồng thu giữ của Trần Đức Th quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đinh Thế N là người được Trần Đức Th ủy quyền. Anh N đã nhận lại và không có ý kiến gì.

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo và số tiền 400.000 đồng thu giữ của Đinh Hồng D. Quá trình điều tra xác định là điện thoại và tiền của anh Đinh Văn Tr sinh năm 1969, trú tại phố 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh N. Ngày

06/1/2020, anh Tr đưa cho D 400.000 đồng nhờ D mua hộ thuốc nam, do D không có điện thoại nên anh Triệu cho D mượn chiếc điện thoại trên để liên lạc cá nhân. Việc D sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy anh Triệu không biết nên không vi phạm. Cơ quan điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả cho anh Tr chiếc điện thoại di động trên và số tiền 400.000 đồng, anh Tr đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Việc trả lại các tài sản trên là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với người lái xe taxi đã trở Trần Đức Th sang mua ma túy bị cáo không biết là ai, hãng xe taxi nào nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

- Đối với Đinh Hồng D là người đã gọi điện hỏi mua ma túy của Trần Đức Th nhưng chưa mua được. Xét nghiệm ma túy D (+) với ma túy đá. Công an thành phố Ninh Bình đã xử phạt hành chính “Cảnh cáo” về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Đinh Hồng D là có căn cứ.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức Th **08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/1/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: các mẫu chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1 là 0,1447gam và ký hiệu M2 là 2,4102gam đều là ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu do cơ quan giám định hoàn lại được niêm phong trong phong bì thư; Số dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Trần Đức Th gồm 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa cao 20cm, nắp bình có cắm ống nhựa khoảng 40cm, cổ bình cắm 01 ống thủy tinh và 01 bật lửa ga; 01 túi nilon KT(3x6)cm bên trong đựng 04 túi nilon KT (1x1,5)cm bên trong không có gì không có giá trị sử dụng.



- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia X1 thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 06 năm 2020 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Đức Th phải nộp 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận :**

- TANDTỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trịnh Việt Thanh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đặng Đình Phương – Phạm Ngọc Lợi**

**Trịnh Việt Thanh**